

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2021/HS-ST**

Ngày 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/QĐXX-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

01/ **Trần Thanh B**; sinh năm 1995 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 276 ấp H, xã V, huyện C, tỉnh K Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Thanh H (chết) và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

02/ **Thạch Sơn L (G)**, sinh năm 1994 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 35, KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Thạch Sô P, sinh năm 1957 và bà Trần Thị P1, sinh năm 1957; Vợ tên Danh U, sinh năm 1992 và có 03 người con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Tuy nhiên: Vào năm 2012 bị cáo bị Ủy ban nhân dân Tỉnh Kiên Giang đưa đi giáo dục tại Cơ sở giáo dục Cồn Cát thời hạn 24 tháng, về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo quyết định số: 2478/QĐ-UBND ngày 03/12/2012, hiện đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

01/ Anh **Danh B1**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh K

02/ Chị **Trần Trúc L1**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

03/ Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K

04/ Anh **Nguyễn Thanh L2**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K

05/ Anh **Nguyễn Quốc Kh**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

06/ Anh **Danh T1**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cùng trú tại: KP. M, TT, M, huyện C, tỉnh K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh B là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng B đã nhiều lần mua ma túy của hai đối tượng tên Ny và Hia (không xác định họ tên địa chỉ) để mang về sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ, ngày 31 tháng 08 năm 2020, để có ma túy bán lại cho các con nghiện, B gọi điện thoại cho đối tượng Hia để hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy, thì Hia đồng ý bán. Cả hai hẹn nhau tại khu vực phường An Bình, thành phố Rạch Giá để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó B một mình đến điểm hẹn để gặp Hia, B đưa cho Hia 1.500.000 đồng, Hia bán cho B một bịch ma túy đá. Sau khi mua được ma túy B đem về cất giấu trong một hộp giấy màu vàng rồi để trên giường ngủ phía nhà sau của B thuộc Tổ 6, ấp H, xã V, huyện C, tỉnh K. Đến 15 giờ cùng ngày, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang kiểm tra, bắt quả tang B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Một bịch nylon được hàn kín, có rãnh gài, viền xanh, kích thước 03cm x 3,5cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, nghi là chất ma túy, vật chứng này đã được

niêm phong theo đúng quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, Model A17845 đã qua sử dụng; Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 450.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng đen, biển kiểm soát: 68HE-7446.

Sau khi bắt quả tang B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy Lực lượng chức năng đã đưa B về Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Kiên Giang để lấy lời khai. Tại đây, B đã khai nhận mục đích B mua ma túy của Hia để bán lại cho các con nghiện kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số: 743/KL-KTHS ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,0104 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Trong quá trình điều tra B còn khai đã từng bán ma túy cho các đối tượng gồm Trần Văn T, Danh C, L Nhờ và Thạch Sơn L các lần mua bán các đối tượng đều liên hệ trước với B bằng điện thoại di động, cụ thể:

01. Bán ma túy cho đối tượng Trần Văn T, sinh năm 1999, nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K Trong tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể B không nhớ. B đã ba lần bán ma túy cho T tại nhà của B thuộc tổ 6 ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Trong đó, B bán cho T một lần một bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng và hai lần mỗi lần một bịch ma túy giá 450.000 đồng. B thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho T là 1.400.000 đồng.

02. Bán ma túy cho đối tượng Danh C, sinh năm 1999, nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện C, tỉnh K. Trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2020 ngày cụ thể B không nhớ. B đã hai lần bán ma túy cho C tại khu vực ấp Gò Đất, xã B An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, mỗi lần C mua một bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng. B thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho C là 1.000.000 đồng.

03. Bán ma túy cho đối tượng L Nhờ, sinh năm 1992, nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện C, tỉnh K. Trong tháng 7 năm 2020 ngày cụ thể B không nhớ. B đã bán cho Nhờ một bịch ma túy với số tiền 350.000 tại khu vực gần nhà của Nhờ thuộc

ấp B Lợi, xã Minh Hòa. Số tiền thu lợi bất chính của B trong lần bán ma túy này là 350.000 đồng..

04. Bán ma túy cho đối tượng Thạch Sơn L, sinh ngày 15/7/1994, nơi cư trú: Tổ 35, KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K. Trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể B và L không nhớ. B đã 5 lần bán ma túy cho L tại khu vực hẻm cạnh là bánh mì “Tài Nguyên” thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương. Trong đó có một lần B bán cho L một bạch ma túy giá 1.000.000 đồng; hai lần mỗi lần mỗi một bạch ma túy giá 500.000 đồng và hai lần khác mỗi lần một bạch ma túy giá 300.000 đồng. Số tiền B thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho L là 2.600.000 đồng.

Vào lúc 13 giờ 50 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2020 Thạch Sơn L bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an huyện Châu Thành bắt quả tang đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Trúc L1, sinh năm 1990, nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K tại phòng trọ số 02 nhà trọ Hạ Long thuộc KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K.

Tại Cơ quan điều tra L khai nhận:

L là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, L đã nhiều lần mua ma túy của hai đối tượng Trần Thanh B và Lắc (không xác định họ tên địa chỉ) để mang về sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ, ngày 01 tháng 9 năm 2020 Trần Trúc L1 là đối tượng nghiện ma túy do cần có ma túy sử dụng nên đã điện thoại cho L hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì L đồng ý bán. Cả hai hẹn sẽ thực hiện việc mua bán ma túy tại phòng trọ số 02 nhà trọ Hạ Long. Lúc này, L điện thoại cho Liêng Thanh Nhân để nhờ Nhân chở L đến nhà trọ Hạ Long có việc thì Nhân đồng ý (L không nói cho Nhân biết là L đi bán ma túy cho L1). Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L đến phòng trọ số 02 nhà trọ Hạ Long thì gặp L1 tại đây. L1 đưa cho L 300.000 đồng, L ném về phía L1 một bạch ma túy. Khi cả hai vừa mua bán ma túy xong thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: một bạch nylon được hàn kín bên trong có nhiều hạt tinh thể dạng rắn trong suốt nghi là chất ma túy; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, Model: CPH1723, đã qua sử dụng; Một xe mô tô màu đỏ, biển kiểm soát: 84K4-6792; Một B thủy tinh trên đầu có gắn 03 đoạn ống hút màu đen vàng; 01 một ống thủy tinh có dạng hình cầu và tiền Việt Nam: 300.000 đồng. Các vật chứng trên đã được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 761/KL-KTHS ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, trong suốt chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0481 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Ngoài ra, L còn khai nhận đã từng bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy gồm: Trần Trúc L1, Nguyễn Thanh L2, Trần Văn Q, Nguyễn Quốc Kh và Danh T1. Các lần mua bán các đối tượng đều liên hệ trước với L bằng điện thoại di động, cụ thể:

01. Bán ma túy cho Trần Trúc L1: Trong khoảng thời gian cuối tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể L và L1 không nhớ. L đã ba lần bán ma túy cho L1 tại khu vực hẻm cạnh lò bánh mì “Tài Nguyên” thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, mỗi lần L bán cho L1 một bịch ma túy giá 200.000 đồng. L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho L1 là 600.000 đồng.

02. Bán ma túy cho Nguyễn Thanh L2, sinh năm 1993, nơi cư trú: khu phố Minh Lạc, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Trong khoảng thời gian cuối tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể L và L2 không nhớ. L đã ba lần bán ma túy cho L2 tại khu vực gần nhà của L thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, mỗi lần mỗi lần L bán cho L2 một bịch ma túy giá 300.000 đồng. L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho L2 là 900.000 đồng.

03. Bán ma túy cho Trần Văn Q, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp Hòa Thạnh, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Trong khoảng thời gian cuối tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể L và Q không nhớ. L đã ba lần bán ma túy cho Q tại khu vực gần nhà của L thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, mỗi lần L bán cho Q một bịch ma túy giá 100.000 đồng. L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Q là 300.000 đồng.

04. Bán ma túy cho Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1999, nơi cư trú: KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K. Trong khoảng thời gian cuối tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể L và Kh không nhớ. L đã hai lần bán ma túy cho Kh tại khu vực hẻm cạnh lò bánh mì “Tài Nguyên” thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, mỗi lần một bịch ma túy giá 200.000 đồng. L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Kh là 400.000 đồng.

05. Bán ma túy cho Danh T1, sinh năm 1986, nơi cư trú: KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K. Trong khoảng thời gian tháng 8 năm 2020 ngày cụ thể L không nhớ. L đã bốn lần bán ma túy cho T1 tại khu vực khu vực “Chùa Cù Là củ” thuộc khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, mỗi lần một bịch ma túy giá 200.000 đồng. L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho T1 là 800.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo B và L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và nhập kho các vật chứng khi bắt Trần Thanh B gồm:

- 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 743/2020, ngày 04 tháng 9 năm 2020, , giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; người chứng kiến Nguyễn Văn Thạch Em. Đây là vật chứng còn lại sau giám định, vật chứng này sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model: TA-1174, số imel 1: 355752105153180, imel 2: 355752107153188 đã qua sử dụng; đây là vật chứng mà bị cáo B sử dụng vào việc phạm tội sẽ tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Tiền Việt Nam 5.350.000 đồng là tiền B thu lợi bất chính từ việc bán ma túy tự nguyện nộp lại, số tiền này sẽ tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và nhập kho các vật chứng khi bắt Thạch Sơn L gồm:

- 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 761/2020, ngày 08 tháng 9 năm 2020, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Thanh Tùng. Đây là vật chứng còn lại sau giám định; 01 B thủy tinh trên đầu có gắn 03 đoạn ống hút màu đen vàng và 01 ống thủy tinh có dạng hình cầu. Các vật chứng trên đến nay không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, Model: CPH1723, đã qua sử dụng. Đây là vật chứng mà L sử dụng vào việc phạm tội sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 300.000 đồng, đây là tiền tang vật L bán ma túy sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước

- Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng là tiền L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy tự nguyện nộp lại. Số tiền này sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại các vật chứng không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu gồm:

- Trả cho Trần Thanh B: 450.000 đồng.

- Trả cho Trần Kim Huệ: Một xe mô tô màu đỏ, biển kiểm soát: 84K4-6792 đã qua sử dụng;

- Trả cho Danh Minh Nhựt: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng đen, biển kiểm soát: 68HE-7446, số khung: 256747, số máy: 237604 đã qua sử dụng;

- Trả cho Nguyễn Thị Kim Tuyền: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, Model A17845 đã qua sử dụng.

Đối với các đối tượng Ny và Hia theo lời khai của B là người đã bán ma túy cho B. Đối tượng Lắc theo lời khai của L là người đã bán ma túy cho L. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thể làm việc được với các đối tượng này do chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Đối với các đối tượng Trần Văn T, Danh C, L Nhờ, Trần Trúc L1, Nguyễn Thanh L2, Trần Văn Q, Nguyễn Quốc Kh, Danh T1 có hành vi mua ma túy trái phép để sử dụng trong vụ án này. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi trên của các đối tượng này.

Đối với Trần Trúc L1 có hành vi mua ma túy của L để sử dụng trong vụ án này. Do lượng ma túy của L1 mua có khối lượng 0,0481 gam không đủ định lượng của tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi trên của L1.

Tại bản cáo trạng số: 30/CTr-VKS-CT ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Trần Thanh B và Thạch Sơn L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Thanh B và Thạch Sơn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Và đề nghị Hội đồng xét xử:

01/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Thanh B** từ 02 năm đến 03 năm tù.

02/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Thạch Sơn L** từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 743/2020, ngày 04 tháng 9 năm 2020, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; người chứng kiến Nguyễn Văn Thạch Em; 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 761/2020, ngày 08 tháng 9 năm 2020, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Thanh Tùng. Đây là vật chứng còn lại sau giám định; 01 B thủy tinh trên đầu có gắn 03 đoạn ống hút màu đen vàng và 01 ống thủy tinh có dạng hình cầu.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model: TA-1174, số imel 1: 355752105153180, imel 2: 355752107153188 đã qua sử dụng của Trần Thanh B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, Model: CPH1723, đã qua sử dụng Thạch Sơn L và số tiền 8.650.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Các bị cáo được nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện như sau:

2.1 Trần Thanh B là đối tượng nghiện ma túy để có ma túy sử dụng, B đã nhiều lần tìm gặp các đối tượng tên Ny và Hia (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy mang về sử dụng và bán lại kiếm lời. Vào trưa ngày 31/8/2020 B tiếp tục liên hệ với Hia hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy để sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Đến 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nhà B tại ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện B đang tàng trữ 2,0104 gam ma túy loại Methamphetamine được cất giấu trong hộp giấy màu vàng để trên giường ngủ của B. Ngoài ra trong quá trình điều tra, B còn tự khai nhận đã 03 lần bán ma túy cho Trần Văn T thu lợi được 1.400.000 đồng, 02 lần bán ma túy cho Danh C thu lợi được 1.000.000 đồng, 01 lần bán ma túy cho L Nhớ thu lợi được 350.000 đồng và 05 lần bán ma túy cho Thạch Sơn L thu lợi được 2.600.000 đồng. Tổng số tiền B thu lợi trong quá trình bán ma túy có được là 5.350.000 đồng.

2.2 Đối với Thạch Sơn L cũng là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng L cũng nhiều lần mua ma túy của B và đối tượng tên Lắc (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng và chia nhỏ ra bán lại kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ, ngày 01/9/2020 L Trúc L1 điện thoại cho L hỏi mua ma túy thì L đồng ý bán và hẹn L1 lại nhà trọ Hạ Long trú tại KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K để giao nhận ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi L và L1 vừa trao đổi mua bán ma túy xong tại địa điểm trên thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ 0,0481 gam ma túy loại Methamphetamine. Ngoài lần phạm tội trên, L còn tự khai nhận đã 03 lần bán ma túy cho Trần Trúc L1 thu lợi được 600.000 đồng; 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh L2 thu lợi được 900.000 đồng; 03 lần bán ma túy cho Trần Văn Q thu lợi được 300.000 đồng; 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Quốc Kh thu lợi được 400.000 đồng và 04 lần bán ma túy cho Danh T1 thu lợi được 800.000 đồng. Tổng số tiền L thu lợi trong quá trình bán ma túy có được là 3.000.000 đồng.

Đối chiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì:

“ Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

Như vậy, hành vi nhiều lần mua bán ma túy nhằm để thu lợi bất chính của các bị cáo Trần Thanh B và Thạch Sơn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo HĐXX nhận định như sau:

- Đối với bị cáo B: Bị cáo là người trưởng thành nên biết rõ tác hại cũng như hậu quả của việc sử dụng ma túy sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như kinh tế của người sử dụng ma túy, gây bao hệ lụy xấu trong xã hội. Mặc dù biết được điều đó, thế nhưng chỉ vì nghiện ngập và động cơ vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý liên hệ với các đối tượng Ny và Hia hỏi mua ma túy loại Methamphetamine đem về sử dụng và chia nhỏ số ma túy ra để bán lại cho các đối tượng như: T, C, Nhờ và L thu lợi được 5.350.000 đồng. Do đó, trong lần phạm tội này bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần tách L1 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đồng thời qua đó phần nào giảm bớt loại tội phạm này trong xã hội.

- Đối với bị cáo L: Bị cáo cũng đủ nhận thức và hiểu rõ ma túy là kẻ thù của nhân loại là nguyên nhân gây ra biết bao hệ lụy xấu như: Trộm cắp, cướp của, giết người.... nên pháp luật đặc biệt nghiêm cấm, ai có hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để trục lợi đều bị pháp luật nghiêm trị. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi và có ma túy sử dụng lâu dài bị cáo đã cố ý mua ma túy của B và Lắc (không rõ nhân thân lai lịch) để bán lại cho L2, Q, Kh và T1 thu lợi được 3.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những vi phạm pháp luật và còn tiếp tay tạo điều kiện cho các con nghiện ngày càng dần sâu vào con đường nghiện ngập không lối thoát, gây mất an ninh

trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. HĐXX nghị án nhận thấy cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, riêng đối với bị cáo L thì vào năm 2012 bị cáo đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” tuy đã chấp hành xong nhưng qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là thỏa đáng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của các bị cáo, bị cáo B có nhân thân T1 không có tiền án, tiền sự, còn bị cáo L là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu pháp luật phần nào bị hạn chế. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật cho các bị cáo là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 743/2020, ngày 04 tháng 9 năm 2020, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; người chứng kiến Nguyễn Văn Thạch Em; 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 761/2020, ngày 08 tháng 9 năm 2020, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Thanh Tùng. Đây là vật chứng còn lại sau giám định; đây là vật cầm tàng trữ và lưu hành; 01 B thủy tinh trên đầu có gắn 03 đoạn ống hút màu đen vàng và 01 ống thủy tinh có dạng hình cầu, đây là vật chứng thu giữ trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model: TA-1174, số imel 1: 355752105153180, imel 2: 355752107153188 đã qua sử dụng của Trần Thanh B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, Model: CPH1723, đã qua sử dụng của Thạch Sơn L và số tiền 8.650.000 đồng, (đây là tiền

bán ma túy có được và tiền các bị cáo đã tự nguyện nộp lại). HĐXX nhận thấy các tài sản trên liên quan đến việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh B và Thạch Sơn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

01/ Xử phạt bị cáo **Trần Thanh B 03** (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 31/8/2020.

02/ Xử phạt bị cáo **Thạch Sơn L 03** (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/9/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số 743/2020, ngày 04 tháng 9 năm 2020, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; người chứng kiến Nguyễn Văn Thạch Em; 01 gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 761/2020, ngày 08 tháng 9 năm 2020, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Thanh Tùng. Đây là vật chứng còn lại sau giám định; 01 B thủy tinh trên đầu có gắn 03 đoạn ống hút màu đen vàng và 01 ống thủy tinh có dạng hình cầu.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model: TA-1174, số imel 1: 355752105153180, imel 2: 355752107153188 đã qua sử dụng của Trần Thanh B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, Model: CPH1723, đã qua sử dụng của Thạch Sơn L và số tiền 8.650.000 đồng.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 21/QĐ-VKSCT ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc các bị cáo Trần Thanh B và Thạch Sơn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong